

Bản án số: 29/2018/HS-ST
Ngày 30/3/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ - TỈNH QUẢNG NINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thúy Hằng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Hạ

Bà Lê Thị Thanh Thủy

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả tham gia phiên tòa:
Ông Đào Thế Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2018, tại Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 23/2018/TLST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2018/QĐXXST-HS ngày 16/3/2018, đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Thọ Đ, tên gọi khác: Không; sinh ngày 04/5/1973, tại thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Tổ 4, khu Tân Lập 3, phường Cẩm Thủy, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Minh Thụ và bà Nguyễn Thị Lữ; vợ Ngô Thị Hằng và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt quả tang từ ngày 24/10/2017, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cẩm Phả từ ngày 30/10/2017, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Đoàn Sơn Tùng, sinh năm 1981; trú tại: Tổ 5, khu Đập Nước 1, phường Cẩm Thủy, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt không có lý do.

- *Những người làm chứng:*

1. Anh Dương Trung Đ;

2. Anh Đỗ Hùng C;

3. Anh Cháu Sinh D;

4. Anh Đàm Quang B;

5. Ông Trần Văn Tr.

(Những người làm chứng đều vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ 30 phút, ngày 24/10/2017 tại tổ 6, khu 5A, phường Cẩm Tr, thành phố P, tỉnh Quảng N, Công an thành phố P bắt quả tang Lê Thọ Đ bán trái phép chất ma túy cho Dương Trung Đ, sinh năm 1994; nơi ĐKNKTT: Đồn 19, xã

Hương Sơn, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang; chỗ ở: Tổ 2, khu 2A, phường Cẩm Tr, thành phố P, tỉnh Q. Thu giữ của Lê Thọ Đ 02 (hai) túi nilon bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng; 02 (hai) điện thoại di động (Nokia và IPHONE); 01 (một) xe mô tô Yamaha Nouvo biển số 14H5-4542 và số tiền 500.000 đồng. Thu giữ của Dương Trung Đ 01 (một) túi nilon bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng; 01 (một) điện thoại Nokia và số tiền 250.000 đồng.

Tại Bản kết luận giám định số: 684/GĐMT ngày 27/10/2017, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận: Chất tinh thể màu trắng (M1, M2) thu của Lê Thọ Đ là chất ma túy, loại Methamphetamine, tổng trọng lượng 0,13 gam. Chất tinh thể màu trắng (M3) thu của Dương Trung Đ là chất ma túy, loại Methamphetamine, trọng lượng 0,18 gam. Hoàn lại 0,1 gam Methamphetamine.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lê Thọ Đ khai nhận: Bị cáo nghiện ma túy đá từ năm 2015 đến nay. Ngày 21/10/2017, bị cáo đến khu vực vòng xuyên phường Cẩm Đông, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh mua được 01 túi ma túy của một người đàn ông tên Dũng với giá 700.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, bị cáo sẽ một ít ra để sử dụng. Số ma túy còn lại chia đóng thành 04 túi ma túy nhỏ mục đích để bán. Đến khoảng 17 giờ 35 phút ngày 24/10/2017, bị cáo nhận được điện thoại của Dương Trung Đ hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá và hẹn bị cáo đến cổng dãy nhà trọ thuộc khu vực tổ 6, khu 5A, phường Cẩm Tr, thành phố P, tỉnh Q để giao dịch. Bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 14H5-4542 đến chỗ hẹn bán cho Dương Trung Đ 01 túi ma túy đá giá 500.000 đồng, số tiền này bị cáo đã chi tiêu hết. Đến khoảng 19 giờ 10 cùng ngày, Dương Trung Đ lại gọi điện thoại cho bị cáo hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá và hẹn bị cáo đến địa điểm cũ. Bị cáo cầm 03 túi ma túy đá và điều khiển xe mô tô biển số 14H5-4542 đến cổng dãy trọ của Dương Trung Đ. Dương Trung Đ đưa cho bị cáo 500.000 đồng, bị cáo cất tiền vào túi quần và lấy 01 túi ma túy đá đưa cho Dương Trung Đ thì bị Công an thành phố Cẩm Phả bắt quả tang. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả truy tố đối với bị cáo về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo Điểm b Khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 là đúng ng-ời, đúng tội, không oan.

Người làm chứng anh Dương Trung Đ khai tại cơ quan điều tra: Chiều ngày 24/10/2017, anh cùng Chú Sinh D, sinh năm 1992; trú tại: Tổ 6, khu Tân Lập 5, phường Cẩm Th, thành phố P, tỉnh Q; Đỗ Hùng C, sinh năm 1984, trú tại: tổ 6, khu Tân Lập 3, phường Cẩm Thủy, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh và Đàm Quang B, sinh năm 1993; nơi ĐKNKTT: Thôn Giếng Méo, xã Tiên An, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh; chỗ ở: Tổ 6, khu 5A, phường Cẩm Tr, thành phố P, tỉnh Q rủ nhau mua ma túy đá về phòng trọ của Đàm Quang B sử dụng (Đ góp 140.000 đồng, Bình góp 160.000 đồng, D góp 200.000 đồng). Sau đó, anh gọi điện thoại cho Lê Thọ Đ hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá và bảo Lê Thọ Đ mang ma túy đá đến cổng dãy nhà trọ ở tổ 6, khu 5A, phường Cẩm Tr, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh bán cho anh. Sau khi mua được ma túy đá của Lê Thọ Đ, anh quay về phòng trọ của Đàm Quang B và cùng Đàm Quang B, Chú Sinh D và Đỗ Hùng C sử dụng hết số ma túy đá vừa mua. Đến khoảng hơn 19 giờ cùng ngày, anh lại rủ Đỗ Hùng C góp tiền mua ma túy đá cùng sử dụng, mỗi người góp 250.000 đồng. Anh lại gọi điện thoại cho Lê Thọ Đ hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá và cũng bảo Lê Thọ Đ mang đến cổng dãy nhà trọ ở tổ 6, khu 5A, phường Cẩm Tr, thành phố P, tỉnh Q bán cho anh. Sau khi gọi điện cho Lê Thọ Đ, anh và Đỗ Hùng

C đi bộ ra cổng chào khu 5A, phường Cẩm Tr, thành phố P, tỉnh Q gặp Lê Thọ Đ. Lê Thọ Đ lấy trong túi quần 01 túi ma túy đá đưa cho anh, anh đưa cho Lê Thọ Đ 500.000 đồng thì bị Công an thành phố P phát hiện bắt quả tang.

Những người làm chứng anh Đỗ Hùng C, anh Cháu Sinh D và anh Đàm Quang B có lời khai tại cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của người làm chứng anh Dương Trung Đ về việc chiều ngày 24/10/2017, anh Đàm Quang B, anh Đỗ Hùng C và anh Cháu Sinh D cùng anh Dương Trung Đ rủ nhau góp tiền mua ma túy về phòng trọ của anh Đàm Quang B sử dụng. Sau đó, anh Dương Trung Đ gọi điện cho Lê Thọ Đ hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá. Một lúc sau, anh Dương Trung Đ có điện thoại và đi ra ngoài, khi về thấy anh Dương Trung Đ cầm 01 túi ma túy đá, cả nhóm đã cùng nhau sử dụng hết. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, anh Dương Trung Đ rủ anh Đỗ Hùng C góp tiền mua ma túy lần hai của Lê Thọ Đ để sử dụng. Bộ đồ để sử dụng ma túy đá là của anh Cháu Sinh D mang đến phòng trọ của anh Đàm Quang B.

Người làm chứng ông Trần Văn Tr, sinh năm 1958; trú tại: Tổ 3, khu Tân Lập 3, phường Cẩm Th, thành phố P, tỉnh Q có lời khai tại cơ quan điều tra thể hiện: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 24/10/2017, ông đi vào ngõ trước cửa dãy nhà trọ thuộc tổ 6, khu 5A, phường Cẩm Tr, thành phố P, tỉnh Q thì nhìn thấy một anh thanh niên đi xe máy đứng cạnh một anh thanh niên và hai người đang trao đổi đưa cho nhau thứ gì đó và có một anh thanh niên nữa đứng cách đây vài mét. Ngay lúc đó, ông thấy có anh Công an đi đến chỗ anh thanh niên đi xe máy và anh thanh niên đang đứng trao đổi gì đó với nhau, ông đến gần xem thì thấy Công an thu giữ của anh thanh niên đứng cạnh anh thanh niên đi xe máy 01 (một) túi nilon bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng; 01 (một) điện thoại Nokia và số tiền 250.000 đồng (tại Công an phường Cẩm Trung biết tên người này là Dương Trung Đ) và thu giữ của anh thanh niên đi xe máy 02 (hai) túi nilon bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng; 02 (hai) điện thoại di động (Nokia và IPHONE); 01 (một) xe mô tô Yamaha Nouvo biển số 14H5-4542 và số tiền 500.000 đồng (tại Công an phường Cẩm Tr biết tên người này là Lê Thọ Đ). Sau đó ông được Công an mời về Công an phường Cẩm Trung lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và chứng kiến việc Công an niêm phong vật chứng thu giữ của Lê Thọ Đ và Dương Trung Đ. Ông không có mối quan hệ, không mâu thuẫn thù hằn gì đối với Lê Thọ Đ và Dương Trung Đ.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Đoàn Sơn T có lời khai tại cơ quan điều tra thể hiện: Anh có quan hệ họ hàng với bên vợ của Lê Thọ Đ. Sáng ngày 24/10/2017, anh gặp bị cáo Lê Thọ Đ ở khu vực đường Đất Đỏ, phường Cẩm Thủy, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh. Lê Thọ Đ đã hỏi anh mượn chiếc xe mô tô Yamaha Nouvo biển số 14H5-4542 đi có việc đến tối xong việc thì trả, anh Tùng không biết việc Lê Thọ Đ sử dụng chiếc xe để đi bán ma túy. Anh đã đề nghị được nhận lại chiếc xe, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cẩm Phả ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe cho anh và anh không có yêu cầu gì khác.

Bản cáo trạng số: 30/CT-VKSCP ngày 27/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả truy tố bị cáo Lê Thọ Đ về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo Điểm b Khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lê Thọ Đ về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b Khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; □iểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; xử phạt: Lê Thọ Đ từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo Lê Thọ Đ theo Khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

- Áp dụng điểm a, b, c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a, b, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

+ Trả lại cho bị cáo Lê Thọ Đ 01 điện thoại Iphone; tịch thu phát mại, nộp ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động Nokia C3 và 500.000 đồng; Truy thu của bị cáo Lê Thọ Đ số tiền 500.000 đồng, nộp ngân sách Nhà nước; tịch thu tiêu hủy phong bì số: 684/GĐMT đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định và 01 bộ đồ sử dụng ma túy đá.

Tại phần tranh luận, bị cáo Lê Thọ Đ không tranh luận vấn đề gì với quan điểm luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả. Bị cáo Lê Thọ Đ thấy ân hận với hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo cải tạo tốt, thành người có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cẩm Phả, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003 và Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lê Thọ Đ và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án đều không ai có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án và những người làm chứng trong vụ án, đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Xét thấy quá trình điều tra đã có đầy đủ lời khai lưu tại hồ sơ vụ án nên việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ vào điều 292, 293 Bộ Luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử, chủ tọa phiên tòa công bố lời khai của họ trong quá trình điều tra tại phiên tòa.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo Lê Thọ Đ: Tại phiên tòa bị cáo Lê Thọ Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Đoàn Sơn Tùng; lời khai của những người làm chứng anh D- ơng Trung Đ, anh Đỗ Hùng C, anh Cháu Sinh D, anh Đàm Quang B và ông Trần Văn Tr và còn phù hợp với các chứng cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an phường Cẩm Thủy, thành phố Cẩm Phả lập

hỏi 19 giờ 50 phút ngày 24/10/2017 (bút lục 33,34); biên bản niêm phong vật chứng (bút lục 35, 36); các biên bản lấy mẫu nước tiểu của D-ong Trung Đ, Đỗ Hùng C, Cháu Sinh D và Đàm Quang B (bút lục 26 đến 29); bản kết luận giám định số: 684/GĐMT ngày 27/10/2017 và số: 685/GĐMT ngày 30/10/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh (bút lục 25, 32); các biên bản kiểm tra điện thoại thu giữ của Dương Trung Đ và Lê Thọ Đ (bút lục 37, 38); bản ảnh vật chứng (bút lục 110 đến 112) và các biên bản về việc trả lại tài sản (bút lục 56, 123) cùng với các tài liệu khác cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 35 phút, ngày 24/10/2017, tại khu vực tổ 6, khu 5A, phường Cẩm Trung, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, Lê Thọ Đ đã có hành vi bán trái phép 01 túi ma túy đá cho Dương Trung Đ với giá 500.000 đồng, để Đức, Cháu Sinh D, Đàm Quang B và Đỗ Hùng C sử dụng. Tiếp đến, khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, cũng tại địa điểm trên, Lê Thọ Đ có hành vi bán trái phép 0,18 gam ma túy, loại Methamphetamine cho Dương Trung Đ với giá 500.000 đồng để Đức và Cường sử dụng, thì bị Công an thành phố Cẩm Phả bắt quả tang. Ngoài ra, Lê Thọ Đ còn có hành vi tàng trữ 0,13 gam chất ma túy, loại Methamphetamine mục đích để bán. Hành vi phạm tội của bị cáo Lê Thọ Đ thực hiện tại thời điểm Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 còn hiệu lực, được xét xử tại thời điểm Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 có hiệu lực nhưng quy định của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 không có lợi đối với tội danh bị cáo đã thực hiện. Theo quy định tại Khoản 1 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 bị cáo Lê Thọ Đ đã phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 với tình tiết “*Phạm tội nhiều lần*”. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả truy tố đối với bị cáo là có căn cứ nên chấp nhận toàn bộ lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả đối với bị cáo Lê Thọ Đ.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo Lê Thọ Đ đã vi phạm chế độ quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Tệ nạn mua bán và sử dụng ma túy hiện nay vẫn đang có chiều hướng gia tăng với nhiều hình thức thủ đoạn rất tinh vi, nguy hiểm trong khi Nhà nước ta đã và đang đề ra nhiều giải pháp, mở rất nhiều đợt tấn công truy quét và xử lý rất nghiêm khắc đối với các loại tội phạm về ma túy, hành vi mua bán ma túy của bị cáo đã tiếp tay cho các đối tượng buôn bán ma túy lớn hoạt động và còn là nguyên nhân phát sinh ra nhiều loại tội phạm hình sự nguy hiểm khác. Bị cáo Lê Thọ Đ là người đã trưởng thành, nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật nhưng do ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo kém, thiếu ý thức rèn luyện bản thân, đua đòi sử dụng ma túy đá nên bị cáo đã bất chấp sự ngăn cấm của pháp luật thường xuyên mua ma túy vừa để sử dụng vừa bán kiếm lời như đã nêu trên. Việc bị cáo bị phát hiện bắt quả tang là ngoài ý muốn của bị cáo nên cần phải xử phạt bị cáo thật nghiêm trước pháp luật.

[5] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Lê Thọ Đ thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo có nhân thân tốt, ch- a tiền án tiền sự; đã khai báo thành khẩn, ân hận về hành vi phạm tội của mình nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo thể hiện tính nhân đạo của pháp luật. Nhưng dù có xem xét đến đâu thì việc bắt bị cáo Lê

Thọ Đ phải cách ly khỏi xã hội một thời gian là cần thiết để cải tạo giáo dục bị cáo và góp phần phòng chống tội phạm nói chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Lê Thọ Đ là người nghiện ma túy nên không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo theo quy định tại Khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

[7] Về vật chứng của vụ án: Quá trình bắt quả tang đã thu giữ của bị cáo Lê Thọ Đ và anh Dương Trung Đ số vật chứng như đã nêu trên. Số ma túy gửi giám định còn hoàn lại 0,1 gam Methamphetamine đ-ợc đựng trong phong bì còn nguyên dấu niêm phong số: 684/GĐMT, đây là vật nhà n-ớc cấm l-u hành nên tịch thu tiêu hủy; đối với số tiền 500.000 đồng, là tiền do bị cáo bán ma túy cho anh D-ơng Trung Đức mà có nên tuyên tịch thu nộp ngân sách Nhà n-ớc. Ngoài ra vào khoảng 17 giờ 35 phút ngày 24/10/2017, bị cáo đã bán cho anh D-ơng Trung Đ 01 túi ma túy đá giá 500.000 đồng, theo bị cáo khai số tiền này bị cáo đã ăn tiêu hết nên buộc bị cáo nộp số tiền này, tịch thu nộp ngân sách Nhà n-ớc; đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, model: C3-00, vỏ màu đen ốp l-ơng màu xanh, quá trình điều tra xác định bị cáo đã sử dụng để liên lạc bán ma túy cho anh D-ơng Trung Đức nên tịch thu nộp ngân sách Nhà n-ớc; đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE vỏ màu trắng, quá trình điều tra xác định không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên tuyên trả lại cho bị cáo; đối với chiếc xe mô tô Yamaha Nouvo biển số 14H5-4542. Quá trình điều tra xác định chủ sở hữu hợp pháp là anh Đoàn Sơn T. Sáng ngày 24/10/2017, anh Đoàn Sơn Tùng gặp bị cáo Lê Thọ Đ ở khu vực đường Đất Đỏ, phường Cẩm Thủy, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh. Bị cáo Lê Thọ Đ đã hỏi anh Đoàn Sơn T mượn xe đi có việc đến tối xong việc thì trả, anh Đoàn Sơn Tùng không biết việc bị cáo Lê Thọ Đ sử dụng chiếc xe để đi bán ma túy. Anh Đoàn Sơn T đã đề nghị được nhận lại chiếc xe, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cẩm Phả ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe cho anh Đoàn Sơn T nên không đề cập; đối với 01 bộ đồ sử dụng ma túy đá thu giữ của Cháu Sinh D-ơng, không có giá trị sử dụng nên tuyên tiêu hủy; đối với 01(một) điện thoại Nokia và số tiền 250.000 đồng, thu giữ của anh Dương Trung Đ. Quá trình điều tra xác định anh Dương Trung Đ có hành vi mua ma túy để sử dụng, nhưng chưa đến mức xử lý hình sự nên Công an thành phố Cẩm Phả đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với anh Dương Trung Đ, trả lại chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia và số tiền 250.000 đồng cho anh Dương Trung Đ nên không đề cập.

[8] Đối với: Cháu Sinh D, Đàm Quang B có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Đỗ Hùng C có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Công an thành phố Cẩm Phả đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Cháu Sinh D, Đàm Quang B và Đỗ Hùng C; đối với người đàn ông tên Dũng, theo bị cáo Lê Thọ Đ khai là người đã bán ma túy cho bị cáo Lê Thọ Đ, do không có thông tin cụ thể về nhân thân lai lịch, nên không có cơ sở để xác minh làm rõ.

[9] Về án phí: Bị cáo Lê Thọ Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo Lê Thọ Đ, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Đoàn Sơn T có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Lê Thọ Đ** phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”;

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 7 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điểm b Khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Lê Thọ Đ 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt quả tang 24/10/2017.

Căn cứ: Điểm a, b, c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điểm a, b, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 0,1 gam Methamphetamine đ-ợc đựng trong phong bì còn nguyên dấu niêm phong số: 684/GĐMT và 01 bộ đồ sử dụng ma túy đá;

Tịch thu nộp ngân Nhà nước 500.000 đồng (*Năm trăm nghìn đồng*) và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, model: C3-00, vỏ màu đen ốp l-ng màu xanh;

Buộc bị cáo Lê Thọ Đ nộp lại số tiền 500.000 đồng (*Năm trăm nghìn đồng*), tịch thu nộp ngân sách Nhà n-ớc;

Trả lại bị cáo Lê Thọ Đ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE, vỏ màu trắng.

(Tiền và vật chứng tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 81/BB-THA ngày 02/3/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả).

Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Thọ Đ phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Q/Ninh;
- VKSND tỉnh Q/Ninh;
- VKSND tp Cẩm Phả;
- CQCSĐT CA tp Cẩm Phả; CQ THAHSCA tp Cẩm Phả;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Q/Ninh;
- Chi cục THADS tp Cẩm Phả;
- Bị cáo; người CQLNVLQĐVA;
- Lưu HSVA; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
(đã ký)**

Nguyễn Thúy Hằng

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thúy Hằng

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh QN;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh QN;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Cẩm Phả;
- CQĐT TP Cẩm Phả, CQ THA hình sự;
- Trại tạm giam Công an tỉnh QN;
- Chi cục thi hành án dân sự TP. Cẩm Phả;
- Bị cáo, Người bị hại; Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ, lưu văn phòng.

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thúy Hằng